TOÀ ÁN NHÂN DÂN **Huyện K - Tỉnh Ninh Bình**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **23/** 2018/HSST
Ngày: 09/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K – TỈNH NINH BÌNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*** : Ông Nguyễn Hữu Mạnh.
- ***Các Hội thẩm nhân dân*** :
1. Ông Trần Văn Nghi;
2. Ông Vũ Đức Bính.

- ***Th- ký Toà án ghi biên bản phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Thúy Lan, cán bộ Toà án nhân dân huyện K - tỉnh Ninh Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện K -Tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:*** Ông Phạm Văn Hoàn, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở cũ của Toà án nhân dân huyện K đặt tại phố P, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử l- u động sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 17/2018/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo :

Họ và tên **Trịnh Văn K**, sinh năm 1957.

Nơi sinh: xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Nơi ĐKHKTT, chỗ ở: xóm 7A, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 01/10; Tôn giáo: không; ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn Đ và bà Nguyễn Thị Đ1; có vợ: Phan Thị D và 07 con; tiền án: không; Tiền sự: ngày 26/7/2017 bị Công an huyện K xử phạt hành chính 2.000.000đ về hành vi đánh bạc, đã thi hành xong ngày 01/8/2017. Lịch sử bản thân, ngày 23/10/2007 bị Công an huyện K xử phạt 1.000.000đ về hành vi đánh bạc, đã thi hành xong ngày 24/10/2007.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

*Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Đỗ Văn C, sinh năm 1962; ông Trần Văn H, sinh năm 1956; anh Phạm Văn H1, sinh năm 1976 và bà Hoàng Thị C1, sinh năm 1943. Đều trú tại xóm 7A, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình (đều vắng mặt).

*Những người làm chứng: ông Đỗ Văn Đ1 và ông Phạm Văn H2 (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Do có quan hệ là người cùng xóm, trưa ngày 25/01/2018 Trịnh Văn K, Trần Văn H và Phạm Văn H1 đến nhà ông Đỗ Văn L thăm ông L bị ốm sau đó ở lại ăn cơm cùng với Đỗ Văn C là con trai ông L, sau khi ăn cơm xong C rủ những người trên đánh bạc bằng hình thức đánh chắn được thua bằng tiền, tất cả đều đồng ý. C lấy bộ chắn 96 quân và 01 đĩa sứ đặt xuống chiếu có sẵn tại bếp và thống nhất đánh chắn góp, bốn người chơi mỗi người góp 100.000đ bỏ chung vào giữa chiếu, sau đó thỏa thuận nếu các ván chơi nếu ai ù xuông thì đ- ợc lấy 20.000đ, ù thông hoặc ù tôm lấy 30.000đ, ù lèo lấy 40.000đ, ù thông lèo lấy 50.000đ và ù thông tôm lèo lấy 60.000đ từ tiền giữa chiếu, nếu lấy hết tiền từ giữa chiếu thì những người chơi lại góp tiếp. Cả nhóm chơi đánh bạc đến 14 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện K phát hiện lập biên bản vi phạm hành chính.

Vật chứng thu giữ tại chiếu bạc gồm: số tiền 2.000.000đ (Trong đó trước mặt tại chỗ ngồi của K 370.000đ, của H 400.000đ, của H1 850.000đ và của C 380.000đ); 01 bộ bài chắn 96 quân; 01 chiếc chiếu nhựa cũ; 01 đĩa sứ. Thu trong người các đối tượng số tiền 3.670.000đ (gồm của C 1.200.000đ, của K 220.000đ, của H 1.500.000đ và của H1 750.000đ); thu giữ 03 máy điện thoại di động các loại đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các đối tượng huy động vào đánh bạc là 3.170.000đ, trong đó của K 720.000đ, C 700.000đ, H1 1.250.000đ và của H 500.000đ.

Bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 11/4/2018 VKSND huyện K đã truy tố bị cáo Trịnh Văn K về tội " Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên toà đại diện VKSND huyện K, tỉnh Ninh Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn K phạm tội " Đánh bạc".

□p dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn K từ 20 - 25 triệu đồng ;

□p dụng các quy định của pháp luật để xử lý vật chứng đã thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Trong các lời khai trước đây cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trịnh Văn K hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo khai, trưa ngày 25/01/2018 bị cáo đến thăm ông L là người cùng xóm bị ốm sau đó ở lại ăn cơm cùng Đỗ văn C là con trai ông L và Trần Văn H, Phạm Văn H1, Sau khi ăn cơm xong, C rủ mọi người chơi chắn ăn tiền và mọi người cùng đồng ý. Bị cáo và những người trên chơi được một lúc, đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện K phát hiện lập biên bản vi phạm hành chính, thu trên chiếu bạc số tiền 2.000.000đ, trong đó tiền của bị cáo có 500.000đ là tiền bị cáo cùng những người khác đang dùng đánh bạc và thu trên người bị cáo và những người đánh bạc tổng số tiền 3.670.000đ, trong đó bị cáo có 220.000đ sẽ dùng tiếp vào việc đánh bạc.

Về tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc, qua điều tra xác định số tiền của bị cáo và các đối tượng dùng vào việc đánh bạc là 3.170.000đ, trong đó của bị cáo là 720.000đ, của C là 700.000đ, của H1 1.250.000đ và của H là 500.000đ.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản vi phạm hành chính, thống kê vật chứng thu giữ...

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Trịnh Văn Kh đang có tiền sự về hành vi đánh bạc chưa hết thời gian được coi là không có tiền sự, nay lại tiếp tục có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền với người khác, do đó bị cáo Trịnh Văn K đã phạm tội " Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, là tệ nạn xã hội cần phải loại trừ. Mặc dù bị cáo mới bị Công an huyện K xử phạt 2.000.000đ về hành vi đánh bạc theo quyết định số 68/QĐ-CAKS ngày 26/7/2017 và bị cáo mới thi hành xong ngày 01/8/2017 ch- a đ- ợc xóa tiền sự, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tự sửa chữa bản thân, lại còn tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền vì vậy cần phải xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần giữ vững ổn định trật tự xã hội trên địa bàn.

Khi lượng hình cũng cần xem xét, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình giải quyết vụ án bị cáo khai báo thành khẩn, tại phiên tòa bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại các điểm i,s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xét mức độ hành vi phạm tội của bị cáo ít nghiêm trọng, số tiền dùng vào việc đánh bạc không lớn, HĐXX xét thấy chỉ cần xử phạt bị cáo bằng hình thức phạt tiền cũng đủ tác dụng giáo dục và vì vậy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung về phạt tiền mà nên thu hút vào hình phạt chính.

Trong vụ án này cùng tham gia đánh bạc với bị cáo còn có Đỗ Văn C, Trần Văn H và Phạm Văn H1. Hành vi của những ng- ời trên có dấu hiệu của tội "Đánh bạc", nhưng những người trên đều không có tiền án, tiền sự về các hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc và tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 3.170.000đ, xét chưa đủ yếu tố định lượng để cấu thành tội "Đánh bạc", do vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã quyết định xử phạt hành chính đối với những người cùng tham gia đánh bạc với bị cáo là phù hợp.

Về xử lý vật chứng: Quá trình giải quyết vụ án cơ quan điều tra Công an huyện K đã trả lại cho các chủ sở hữu một số tài sản là tiền và các điện thoại không dùng vào việc đánh bạc, không liên quan đến vụ án. Vật chứng còn lại gồm số tiền 3.170.000đ bị cáo và các đồng phạm dùng để đánh bạc cần tịch thu sung quỹ nhà n- ớc ; 01 bộ bài chắn 96 quân ; 01 chiếc chiếu nhựa cũ và 01 đĩa sứ là những vật bị cáo và những người khác dùng vào việc phạm tội. Những vật trên là của gia đình bà C, nhưng bà C không nhận lại và là những vật không còn giá trị sử dụng vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn K phạm tội " Đánh bạc".

□p dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn K số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

□p dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; Căn cứ điểm a,c khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Tịch thu số tiền 3.170.000đ là tiền bị cáo và đồng bọn đã dùng vào việc phạm tội để sung quỹ nhà nước.

Tịch thu 01 bộ bài chắn 96 quân ; 01 chiếc chiếu nhựa cũ và 01 đĩa sứ để tiêu hủy.

Căn cứ □iều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của □y ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, buộc bị cáo Trịnh Văn K phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án đ- ợc thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo là người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

□n xử sơ thẩm công khai bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ; Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND Huyện K;
- Chi cục THADS Huyện K;
- Công an Huyện K;
- UBND xã L;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Mạnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hữu Mạnh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND Huyện Kim Sơn;
- Chi cục THADS Huyện Kim Sơn;
- Công an Huyện Kim Sơn;
- UBND xã Quang Thiện, Đồng H- ớng;
- Các bị cáo;
- L- u HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán □ chủ toạ phiên toà

Nguyễn Hữu Mạnh